

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05/01/2018

“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Cẩm Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hồng

2. Ông Trương Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Hồng Thị Xuân – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai: Bà Phan Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 429/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 về việc tranh chấp “*Ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ngọc C (N)** sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh B.

2. Bị đơn: Anh **Lâm Hải Đ** sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh B

Chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh B.

(chị C có mặt, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là chị Lê Thị Ngọc C trình bày tại đơn khởi kiện, các lời khai và tại phiên tòa: Chị và anh Đ chung sống từ năm 2013, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Do giữa hai bên có mâu thuẫn, chung sống không hòa hợp nên chị yêu cầu ly hôn anh Lâm Hải Đ. Thời gian chung sống có 01 con chung tên Lâm Ngọc Gia T, sinh ngày 15/8/2015 chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ chung vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Lâm Hải Đ trình bày tại bản tự khai: Anh và chị Lê Thị Ngọc C chung sống từ năm 2013, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống anh chị có 01 con chung như chị C trình bày. Về hôn nhân anh đồng ý ly hôn chị C, đồng ý giao con cho chị C nuôi dưỡng, giáo dục, xin tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đ có đơn đề ngày 05/12/2017 yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt anh theo ý kiến anh đã trình bày.

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự thì có sự thống nhất cụ thể như sau:

Về thời gian chung sống: Chị C và anh Đ thống nhất chung sống từ năm 2013 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và chung sống, các bên có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Hai bên xác định thời gian chung sống có 01 con chung tên Lâm Ngọc Gia T sinh ngày 15/8/2015, con chung đang sống với chị C. Chị C, anh Đ thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục; anh Đ xin tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Hai bên thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc gửi các văn bản cho Viện kiểm sát đầy đủ, đúng thời hạn. Tại phiên tòa hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Từ khi thụ lý đến khi xét xử những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Đ là đúng quy định tại điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 28, 35, 39 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 14, 53, 81, 82, 83, luật Hôn nhân và gia đình: Không công nhận chị Lê Thị Ngọc C và anh Lâm Hải Đ là vợ chồng, về con chung là giao chị C tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lâm Ngọc Gia T sinh ngày 15/8/2015, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ. Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về tài sản không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Lâm Hải Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề ngày 05/12/2017 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

[2] Về thời gian chung sống: Chị C và anh Đ xác định chung sống từ năm 2013, không đăng ký kết hôn. Hai bên thống nhất ly hôn do khi sống chung không có sự hòa hợp và có nhiều mâu thuẫn. Hội đồng xét xử nhận thấy chị C anh Đ đã thống nhất việc ly hôn nhưng không thể ghi nhận sự nguyện thuận tình ly hôn của các đương sự do cả hai đều xác định chung sống với nhau mà không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình. Do đó việc chung sống như vợ chồng của anh chị không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và khi có yêu cầu ly hôn thì Tòa án không xử cho ly hôn hay bác yêu cầu hoặc công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn của các bên mà tuyên bố không công nhận anh và chị là vợ chồng theo quy định tại điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội.

[3] Về con chung: Chị C và anh Đ xác định thời gian chung sống có 01 con chung tên Lâm Ngọc Gia T sinh ngày 15/8/2015 đang sống với chị C. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục; anh Đ xin tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận của các bên phù hợp với quy định tại điều 81 và 82 luật Hôn nhân và gia đình nên được ghi nhận. Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[4] Về tài sản và nợ chung: Hai bên thống nhất không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp với quy định nên HĐXX ghi nhận.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Ngọc C phải nộp 300.000đ, chị đã dự nộp 300.000đ lai thu số 0010712 ngày 04/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được chuyển thu án phí. Anh Đ không phải nộp án phí.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 14, 53, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc hướng dẫn thi hành luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận chị Lê Thị Ngọc C và anh Lâm Hải Đ là vợ chồng.

2/- Về nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị C và anh Đ, cụ thể như sau: Giao con chung tên Lâm Ngọc Gia T sinh ngày 15/8/2015 cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục; anh Đ được tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/- Về tài sản và nợ chung: Các bên thống nhất không có nên không đặt ra giải quyết.

4/- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Ngọc C phải nộp 300.000đ, chị đã dự nộp 300.000đ lai thu số 0010712 ngày 04/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- Chi cục THA thị xã Giá Rai;
- UBND xã Tân Phong;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy